| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN M-TP. HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 25/2019/QĐST-DS | *M, ngày 24 tháng 09 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 09 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

***1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:***

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1937.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H (tên gọi khác Nguyễn Xuân H),** sinh năm 1949.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị T,** sinh năm 1952.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội.

***2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

*2.1. Về nợ gốc, nghĩa vụ trả nợ:* Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T xác nhận còn nợ ông Nguyễn Văn L số tiền gốc là 100.000.000 đồng (Một

trăm triệu đồng) và nhận trách nhiệm thanh toán trả ông Nguyễn Văn L số tiền nợ gốc này.

*2.2. Về nợ lãi:* Ông Nguyễn Văn L tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T thanh toán tiền nợ lãi của khoản nợ gốc. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T đồng ý.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*2.3. Về án phí:* Ông Nguyễn Văn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Đức Hiệp**